|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN PHONG ĐIỀN**PHÒNG GlÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**Số: 631/ PGDĐTV/v bồi dưỡng GV, CBQLCSGDPT đại trà mô-đun5triển khaiChương trình giáo dục phổ thông 2018 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Phong Điền, ngày 10 tháng 12 năm 2021* |

 Kính gửi: Các trường TH, TH&THCS, THCS trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 3193/SGDĐT-GDPT ngày 08/12/2021 của Sở GD&ĐT về việc bồi dưỡng GV, CBQLCSGDPT đại trà mô-đun 5 triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Phòng GD&ĐT yêu cầu các đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Cán bộ quản lí phụ trách của đơn vị theo dõi, đôn đốc công tác bồi dưỡng giáo viên trên hệ thống; thống kê, lập danh sách giáo viên các môn học của đơn vị mình chưa được phân công GVCC và CBQLCC phụ trách chấm bài trên hệ thống, báo cáo về Phòng GD&ĐT để bổ sung kịp thời,đảm bảo tiến độ học tập của cán bộ, giáo viên.

2. Phổ biến quy trình thực hiện tự bồi dưỡng đến tận cán bộ và giáo viên, đồng thời đăng tải lên website của trường để cán bộ, giáo viên theo dõi và thực hiện.

 - Tài liệu tấp huấn:

+ Đối với giáo viên cấp Tiểu học mô đun 5:**https://bit.ly/3p2WA10**;

+ Đối với giáo viên cấp THCS mô đun 5:**https://bit.ly/318udpQ**;

- Giáo viên Tiểu học có tên trong danh sách **1747** tài khoản của Viettel (danh sách đính kèm), đăng kí và tiến hành học tập trực tuyến trên hệ thống<http://taphuan.csdl.edu.vn>từ 10/12/2021 đến hết ngày 17/12/2021.

- Giáo viên Tiểu học và giáo viên Trung học cơ sở có tên trong danh sách**10326** tài khoản của VNPT đăng kí và tiến hành học tập trực tuyến trên hệ thống<http://taphuanhue.lms.vnedu.vn>từ 10/12/2021 đến hết ngày 17/12/2021.

- GVCC và CBQLCC hỗ trợ cho học viên trên hệ thống từ ngày 19/12/2021 đến hết ngày20/12/2021 (Có Quyết định phân công Hỗ trợ và chấm bài học cuối khóa mô-đun 5).

- Học viên hoàn thành các bài tập cuối khóa mô-đun 5 trên hệ thống LMS từ ngày 20/12/2021 đến hết ngày 26/12/2021.

- GVCC và CBQLCC bắt đầu tiến hành chấm bài tập cuối khóa mô-đun 5 cho học viên trên hệ thống từ ngày 27/12/2021 đến hết ngày 09/01/2022.

- Các trường chỉ đạo CBQLCC và GVCC theo kế hoạch đã xây dựng tham gia đánh giá công tác bồi dưỡng GV và CBQL theo quy định.

- Hiệu trưởng các đơn vị theo dõi, đôn đốc GVCC và CBQLCC lập Kế hoạch hỗ trợ đồng nghiệp các mô đun 5 có đóng dấu xác nhận (GVCC có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị, CBQLCC cấp Tiểu học và THCS có xác nhận của Phòng GD&ĐT) tải lên hệ thống kịp thời đảm bảo tiến độ hỗ trợ cho đồng nghiệp.

- Trong quá trình tổ chức và chỉ đạo bồi dưỡng nếu chưa vào được hệ thống:

+LMS của Viettel:<http://taphuan.csdl.edu.vn>hoặc sai thông tin tài khoản thì liên hệ trực tiếp Anh Trương Long Khánh email: khanhtl1@viettel.com, sđt 0984492222 để đượchỗ trợ trực tiếp;

+ LMS của VNPT:<http://taphuanhue.lms.vnedu.vn>sai thông tin tài khoản thì tham gia vào nhóm Zalo <https://zalo.me/g/gthinr500> để được hỗ trợ trực tiếp.

3. Các đơn vị tiến hành báo cáo công tác bồi dưỡng mô-đun 5 đại trà theo Phụ lục 1 đính kèmvề Phòng GD&ĐT (Gửi qua email, cấp Tiểu học: trucht.pdien@hue.edu.vn, cấp THCS: triennv.pdien@hue.edu.vn) trước ngày 10/01/2022.

Yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện kịp thời. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ với Phòng GD&ĐT để phối hợp, giải quyết./

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Lưu: VT. | **KT.TRƯỞNG PHÒNG****PHÓ TRƯỞNG PHÒNG****Phạm Bá Thành** |

**Phụ lục 1**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GlÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**TRƯỜNG**…………. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GlÁO DỤC PHỔ THÔNG**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế

- Tên đơn vị bồi dưỡng: ………………………………

- Thời gian thực hiện: từ ngày10 tháng12năm 2021 đến ngày02 tháng01năm 2022.

- Tên (các) mô đun bồi dưỡng: Mô đun 5

 - Thời điểm báo cáo: ngày 15tháng01 năm2022

**II. KẾT QUẢ TẬP HUẤN MÔ ĐUN BỒI DƯỠNG**

2.1. Tổng số giáo viên/cán bộ quản lý, trong đó bao nhiêu học viên là nữ, là người dân tộc thiểu số; công tác tại vùng khó khăn;

2.2. Tổng số giáo viên/cán bộ quản lý đã tham gia mô đun bồi dưỡng trực tuyến; trong đó có bao nhiêu học viên là nữ, bao nhiêu học viên công tác tại vùng khó khăn; bao nhiêu học viên là nguởi dân tộc thiểu số; (số liệu và tỉ lệ%);

2.3. Tổng số giáo viên/cán bộ quản lý đã hoàn thành mô đun bồi dưỡng trực tuyến (được cấp chứng nhận hoàn thành mô đun của Trường), trong đó bao nhiêu học viên là nữ, bao nhiêu học viên công tác tại vùng khó khăn; bao nhiêu học viên là ngườidân tộc thiểu số;

2.4. Tổng số giáo viên/cán bộ quản lý chưa hoàn thành mô đun bồi dưỡng trực tuyến (được cấp chứng nhận hoàn thành mô đun của Trường), trong đó bao nhiêu học viên là nữ, bao nhiêu học viên công tác tại vùng khó khăn; bao nhiêu học viên là ngườidân tộc thiểu số;

2.5. Tổng số giáo viên cốt cán/cán bộ quản lí cốt cán đã hoàn thành kế hoạch hỗ trợ đồng nghiệp tại trường/cụm trường.

**III. KẾT QUẢ Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA NGƯỜI HỌC**

3.1. Tổng số và tỷ lệ học viên trả lời phiếu hỏi;

3.2. Tỷ lệ học viên trả lởi hài lòng với mô đun bồi dưỡng;

3.3. Các ý kiến trả lởi các câu hỏi mở;

3.4. Các ý kiến trả lởi phỏng vấn (bao gồm ý kiến của người học và giáo viên phổ thông cốt cán và giảng viên sư phạm): về các nội dung trong phiếu phỏng vấn (do Trường đại học sư phạm/Học viên thu thập qua phỏng vấn).

**IV. CÁC ĐÁNH GIÁ TRIỂN KHAI TẬP HUẤN MÔ ĐUN BỒI DƯỠNG**

4.1. Đánh giá Chung:

4.2. Công tác chuân bị:

4.3. Giảng viên chủ chỗt hỗ trợ chuyên môn:

4.4. Giáo viên cốt cán và cán bộ quản lí cốt cán hỗ trợ phát triển nghề nghiệp thường xuyên:

4.5. Hỗ trợ công nghệ thông tin:

4.6. Công tác quản lý, giám sát triển khai đợt bồi dưỡng:

4.7. Phối hợp với các Sở GDĐT/Trường trong quản lý bồi dưỡng:

4.8. Công tác giám sát của Sở:

4.9. Công tác giám sát của BQL ETEP của Trường (làm việc ít nhất 02 lần/sở/năm):

4.10. Công tác giám sát của BQL ETEP TW và các Cục/Vụ của Bộ GDĐT (làm việc ít nhất 1 lần/sở/trong 2 năm):

**V. KẾ HOẠCH TIẾP THEO CỦA TRƯỜNG**

5.l . Tiếp tục đôn đốc giáo viên cốt cán, cán bộ quản lí cốt cán hoàn thành đánh giá các bài thực hành của học viên: Số lượng bao nhiêu học viên?

5.2. Tiếp tục đôn đốc giáo viên cốt cán, cán bộ quản lí cốt cán hoàn thành kế hoạch hỗ trợ đồng nghiệp năm:

a) Hỗ trợ học viên hoàn thành mô đun bồi dưỡng: Số lượng bao nhiêu học viên? trong đó có bao nhiêu học viên là nữ, bao nhiêu học viên là DTTS, bao nhiêu học viên công tác tại vùng khó khăn?

b) Đôn đốc học viên trả lời Phiếu khảo sát Online: Số lượng bao nhiêu học viên? trong đó có bao nhiêu học viên là nữ, bao nhiêu học viên là DTTS, bao nhiêu học viên công tác tại vùng khó khăn?

5.3. Tiếp tục hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lí đại trà học tập mô đun bồi dưỡng (đối với những học viên chưa học mô đun bồi dưỡng) theo hình thức tự học trên hệ thống qua mạng: Số lượng bao nhiêu học viên? trong đó có bao nhiêu học viên là nữ, bao nhiêu học viên là DTTS, bao nhiêu học viên công tác tai vùng khó khăn?

**Các hoạt động khác:**

**VI. CÁC ĐỀ XUẤT CHỈNH SỬA NỘI DUNG VÀ TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG**

Tổng hợp từ các ý kiến nguởi học, ý kiến của cán bộ quản lý Sở/Phòng, giáo viên cốt cán/cán bộ quản lí cốt cán và ý kiến của giảng viên sư pham qua các phiếu khảo sát và phỏng vấn, trong đó có ý kiến của các đối tượng là nữ, DTTS, công tác tại vùng khó khăn?

**VII. TRUYỀN THÔNG**

7.1. Các hoạt động truyền thông trực tiếp đến các đối tượng (giáo viên, cán bộ quản lý cấp Sở/Phòng/Trường phổ thông/giảng viên sư phạm) đã được tổ chức? (tọa đàm/giao lưu/nói chuyện chuyên đề/vv...) Tại địa phương nào? Nội dung truyền thông về vấn để gì? Bao nhiêu người được tiếp cận?

7.2. Các hoạt động truyền thông gián tiếp (đăng tải bao nhiêu bài báo/chương trình phát thanh/truyền hình trên các phương tiện thông tin đại chúng, website nhà trường. Nội dung truyền thông về những vấn để gì?...)

7.3. Các hoạt động đánh giá tác động/hiệu quả truyền thông (tổ chức bao nhiêu cuộc? Kết quả?...)

**VIII. CÁC KHUYẾN NGHỊ (bao gồm truyền thông)**

Lưu ý: Văn bản báo cáo được trình bày dạng file words (\*.doc,\*.docx)

(Đại diện lãnh đạo nhà trường ký tên và đóng dấu).

|  |  |
| --- | --- |
|  | *….., ngày15 tháng 01 năm 2022* |
|  | Thủ trưởng đơn vị*(Ký tên và đóng dấu)* |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GlÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**TRƯỜNG…** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**DANH SÁCH GIÁO VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÍ HOÀN THÀNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN MÔ ĐUN 5**

**(*file excel gửi bản mềm về*** ***sonlt@hue.edu.vn*** ***trước ngày 16/01/2022*)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ tên** | **Nữ (x)** | **Ngày sinh** | **Thư điện tử** | **Số điện thoại** | **Cấp** | **Đơn vị công tác** | **Đạt M4** |
| **I. Cán bộ quản lí** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … | … |  |  |  |  |  |  |  |
| **II. Giáo viên** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … | … |  |  |  |  |  |  |  |

Danh sách này có … người trong đó: có… CBQL và … GV

|  |  |
| --- | --- |
|  | *….., ngày 15 tháng 01 năm 2022* |
|  | Thủ trưởng đơn vị*(Ký tên và đóng dấu)* |